

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên

Thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên, UBND tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm cụ thể hóa các quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên,
- Đề ra các nhiệm vụ giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, đồng thời đảm bảo mục tiêu tăng trưởng năm 2025 trên địa bàn tỉnh đạt từ 8% trở lên.
- Phân công cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiếp tục cụ thể hóa chủ trương, định hướng của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Nhất là các văn bản triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp; tập trung rà soát, nghiên cứu điều chỉnh các văn bản liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương, cán bộ, công chức, ngân sách nhà nước, đầu tư công, xây dựng, đất đai, quy hoạch, kế

hoạch,... theo mô hình không tổ chức cấp huyện để thực hiện ngay sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm hoàn thành chậm nhất trong ngày 30 tháng 6 năm 2025; các Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị: Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW), hội nhập quốc tế (Nghị quyết số 59-NQ/TW), xây dựng và thực thi pháp luật (Nghị quyết số 66-NQ/TW), phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68-NQ/TW). Tiếp tục xây dựng các Nghị quyết trình HĐND tỉnh trong năm 2025; tổ chức tổng kết các Nghị quyết, Đề án của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các cơ chế, chính sách đặc thù giai đoạn 2021-2025 triển khai trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tăng cường công tác tuyên truyền hướng dẫn thực hiện pháp luật. Kịp thời xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV. Triển khai các nhiệm vụ thi hành pháp luật năm 2025 gắn với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2594/UBND-TH ngày 04/6/2025.

c) Thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2025¹; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu². Phấn đấu trong năm 2025, giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính; 30% chi phí kinh doanh; các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

2. Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025

a) Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã thông qua tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh (Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2024; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/2/2025) được giao tại các Quyết định của UBND tỉnh (Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/12/2024, số 467/QĐ-UBND ngày 28/02/2025) và kịch bản tăng trưởng GRDP năm 2025 của tỉnh từ 8% trở lên với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả.

¹ Kế hoạch số 5237/KH-UBND ngày 24/12/2024 về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2025.

² Kế hoạch số 1550/KH-UBND ngày 14/4/2024 của UBND tỉnh.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện nghiêm theo dự toán năm 2025³. Quản lý thu ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là thu tiền sử dụng đất, kinh doanh thương mại điện tử, qua nền tảng số, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử đối với tất cả các ngành và lĩnh vực, đồng thời thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 cao hơn ít nhất 10% so với năm 2024; tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước linh hoạt, chủ động theo đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chi cấp bách, đột xuất phát sinh trên địa bàn. Quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện một số nhiệm vụ gắn với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp như: Công tác điều chỉnh dự toán năm 2025, phân bổ, quyết toán ngân sách, bàn giao tài sản và các nội dung, nhiệm vụ khác có liên quan. Tăng cường công tác quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh; đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 29/4/2025. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất,... theo quy định hiện hành nhằm hỗ trợ tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh.

Thực hiện nghiêm, hiệu quả các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt và đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng; đảm bảo đến cuối năm 2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng còn dưới 2%, tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt trên 90%. Tăng cường công tác quản lý hoạt động ngoại hối và kinh doanh vàng trên địa bàn tỉnh.

c) Kiểm soát chặt chẽ tình hình thị trường hàng hóa, kịp thời có giải pháp điều tiết sản xuất, ổn định cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu, phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng trên 8% so với năm 2024. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển thị trường, kích cầu tiêu dùng năm 2025 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1675/UBND-KTN ngày 18/4/2025. Triển khai thực hiện hiệu quả đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Lai

³ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 110/UBND-KTN ngày 08/01/2025

Châu⁴. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu, kết nối mở rộng, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”⁵. Tập trung mở rộng thị trường xuất khẩu; tăng cường công tác thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng nhanh, kịp thời các tiêu chuẩn mới của các nước đối tác nhập khẩu; thực hiện hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết; giữ vững, củng cố các thị trường truyền thống và mở rộng hơn nữa thị trường mới, tiềm năng, nâng cao chất lượng hàng hóa xuất khẩu, nhất là hàng xuất khẩu địa phương. Triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành giá năm 2025 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 111/UBND-KTN ngày 17/3/2025.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ và Đề án kế hoạch cơ cấu lại ngành dịch vụ của Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1281/UBND-TH ngày 26/3/2025; trong đó chú trọng nâng cao chất lượng đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch. Năm 2025 phấn đấu tốc độ tăng lượt khách du lịch vào tỉnh năm 2025 đạt 8,5%.

d) Triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia; phấn đấu tỷ lệ giải ngân năm 2025 của tỉnh đạt 100% kế hoạch. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án theo đúng biểu đồ tiến độ đã cam kết; rà soát, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án, nhất là về các thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích rừng; xử lý dứt điểm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán chưa thực hiện và các vấn đề tồn tại khác của dự án; thực hiện các thủ tục nghiệm thu, thanh toán ngay khi có đủ điều kiện không dồn vào cuối năm, tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; xử lý nghiêm, kịp thời đối với các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực gây cản trở, làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung rà soát, thực hiện các thủ tục chuyển giao, bàn giao, chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư công theo mô hình bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; tổng kết thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Tập trung hoàn thiện kế hoạch đầu tư công năm 2026 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030.

⁴ Theo chỉ đạo tại Công điện số 65/CĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 02/CĐ-UBND ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu.

⁵ Theo chỉ đạo của chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 237/UBND-KTN ngày 15/01/2025 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025.

đ) Duy trì công tác đối ngoại, tăng cường công tác giao ban, hội đàm, trao đổi kịp thời thông tin các chính sách biên mậu giữa hai bên cửa khẩu Ma Lù Thàng/Việt Nam - Kim Thủy Hà/Trung Quốc để cùng tháo gỡ, giải quyết nhanh chóng các vấn đề vướng mắc phát sinh trong các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua cửa khẩu. Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các hội nghị, hội chợ triển lãm, chương trình kết nối giao thương, các sàn thương mại điện tử để quảng bá, mở rộng thị trường, xúc tiến xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế của tỉnh sang thị trường nước ngoài.

Chủ động cập nhật, theo dõi tình hình xuất nhập khẩu, thông tin thị trường, các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật của các quốc gia tham gia các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là các nước Trung Đông, Trung Á, Ấn Độ, các quốc gia sử dụng tiêu chuẩn Halal,... Đồng thời, tổng hợp, phổ biến kịp thời danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh để chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với yêu cầu và tiêu chuẩn của thị trường tiêu thụ.

e) Thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các mô hình kinh doanh mới có hiệu quả cao. Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn,...; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ hình thành và phát triển các doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số, tạo thêm nhiều “việc làm số”,...

3. Hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy, tăng cường phân cấp, phân quyền trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ công tác sắp xếp tổ chức bộ máy và cán bộ trong hệ thống chính trị, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo đúng các kế hoạch đã được ban hành. Tập trung thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025 theo chỉ đạo của Trung ương; thực hiện đầy đủ việc hướng dẫn và triển khai các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách trong quá trình sắp xếp; tổ chức rà soát, sắp xếp và bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2275/UBND-KTN ngày 22/5/2025; tập trung chỉ đạo việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, số hóa tài liệu để chuẩn bị sẵn sàng bàn giao khi không tổ chức cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, xử lý

nhà đất tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí tài sản công sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình của các cấp, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả phương án bàn giao khi sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2263/UBND-KTN ngày 22/5/2025.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục hiệu quả tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm. Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đột phá về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, điểm nghẽn; cơ chế, chính sách tạo động lực, bảo vệ cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

c) Triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các quy định, chỉ đạo, điều hành về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí trên địa bàn tỉnh⁶. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, kết luận các cuộc thanh tra theo kế hoạch⁷ và đột xuất năm 2025; nâng cao hiệu quả thu hồi sau thanh tra, thu hồi tài sản tham nhũng (nếu có). Tổ chức tốt việc tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

4. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là các công trình giao thông trọng điểm, có tác động lan tỏa

a) Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, ưu tiên ngân sách cho phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng các công trình giao thông có tác động lan tỏa. Tập trung triển khai thực hiện dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên; phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng

⁶ Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các kế hoạch số: 238/KH-TU ngày 29/02/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; số 2809/KH-UBND ngày 19/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;...

⁷ Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh.

đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến đường nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài – Lào Cai); đề xuất Trung ương nghiên cứu triển khai các dự án quan trọng khác như: Hàm đường bộ Khau Co, tuyến Cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) – Lai Châu, Cảng hàng không Lai Châu,... Phát triển hạ tầng giao thông nông thôn, phấn đấu hết năm 2025, 100% thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi.

b) Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Ưu tiên đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, các công trình cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt khu vực nông thôn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; đảm bảo đến năm 2025, tỉ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 93%.

c) Tiếp tục phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh triển khai hạ tầng công nghệ di động 5G, phấn đấu đến hết năm 2025 tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn tối thiểu 45%. Tiếp tục phát triển hạ tầng dữ liệu nhằm phục vụ xây dựng chính quyền số; tập trung nâng cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến phù hợp với yêu cầu kết nối chia sẻ dữ liệu và đáp ứng đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng tỷ lệ sử dụng IPV6 của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh lên 100%. Ban hành Danh mục phần mềm, ứng dụng dùng chung trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

đ) Quan tâm đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng về giáo dục, y tế, thiết chế văn hóa, thể thao, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận và sử dụng dịch vụ xã hội thiết yếu, cơ bản, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

5. Tập trung thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế

a) Cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ

- Tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng lợi thế của Tỉnh. Tiếp tục rà soát và tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc cho 06 dự án thủy điện: Nậm Cuối 1, Nà An, Pa Tần 1, Nậm Cầu Thượng, Nậm Xí Lùng 2A, Hố Mít, khẩn trương hoàn thành công tác thi công xây dựng và hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đưa vào vận hành trong năm 2025, góp phần nâng cao sản lượng điện, bảo đảm cung ứng cho sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh của Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản nâng cao chất lượng sản phẩm; quan tâm phối hợp với Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ,

sớm hoàn thành các nhà máy đang đầu tư trên địa bàn tỉnh như: Nhà máy chế biến thức ăn gia súc và tinh dầu quế, nhà máy chế biến nông sản, nhà máy chế biến mắc ca; nhà máy chế biến chè chất lượng cao, nhà máy chế biến mùn cao su. Thúc đẩy công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, nhất là hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ cho đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện các đề án khuyến công nhằm hỗ trợ các cơ sở công nghiệp đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, chuyển mạnh tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; đẩy mạnh thâm canh, ứng dụng công nghệ; tập trung vào cây trồng chủ lực, giống cây trồng chất lượng cho năng suất cao; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, hỗ trợ mở rộng diện tích áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn; phát triển trồng trọt tuần hoàn, phát thải các-bon thấp. Phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung hàng hóa, bền vững, khuyến khích các mô hình liên kết trong chăn nuôi theo hướng sinh thái, xanh, hữu cơ mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tiếp tục phát triển kinh tế rừng bền vững, thực hiện đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi trường rừng gắn với du lịch sinh thái; phấn đấu tỷ lệ che phủ rừng đạt 54%. Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Quan tâm triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình bố trí dân cư, nhất là bố trí dân cư ở vùng có nguy cơ cao về thiên tai, bố trí dân cư biên giới, ổn định dân di cư tự do; tập trung rà soát hỗ trợ cho người dân theo Nghị quyết số 11/2024/NQHĐND ngày 17/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh; dành nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân ổn định cuộc sống, phát triển sản xuất nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

- Cơ cấu lại các ngành dịch vụ theo hướng đa dạng hóa, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ gắn với khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả các đề án, nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh về việc thúc đẩy phát triển du lịch, đảm bảo thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế hai con số trên địa bàn tỉnh⁸. Tăng cường công tác liên kết, hợp tác, đẩy mạnh hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch tỉnh Lai Châu tại thị trường khách du lịch nội địa truyền thống và thị trường khách mới bằng các hình

⁸ Kế hoạch số 1808/KH-UBND ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh.

thức phù hợp, đặc biệt là thông qua ứng dụng các nền tảng số công nghệ 4.0; chủ động phối hợp với các địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức các lễ hội trong năm, tổ chức thành chuỗi các sự kiện để tạo hiệu ứng lan tỏa và hiệu quả quảng bá; nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa, phát triển sản phẩm và loại hình du lịch mới như: Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng gắn với nông nghiệp, du lịch trekking leo núi, du lịch văn hoá gắn với Lễ hội, ẩm thực, nghệ thuật truyền thống,... Duy trì và phát triển các tuyến vận tải đường bộ, đường thủy nội địa gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực vận tải; quan tâm thúc đẩy mở mới các tuyến vận tải hành khách liên tỉnh và nội tỉnh, nhất là các tuyến vận tải hành khách đến vùng sâu, vùng xa để phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân; từng bước thiết lập mô hình vận tải logistics nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội.

b) Triển khai hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển của các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước⁹. Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh hiệu quả theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2576/UBND-KTN ngày 04/6/2025; tăng cường công tác giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1947/UBND- KTN ngày 06/5/2025.

c) Xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, kiểm soát hoạt động của doanh nghiệp tư nhân; chú trọng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển.

Tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển kinh tế tập thể trong các ngành, lĩnh vực, trong đó hình thức HTX là nòng cốt; khuyến khích phát triển HTX trong các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng các mô hình HTX kiểu mới; đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các thành phần kinh tế tập thể, giữa các thành phần kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác để ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn. Tiếp tục triển khai nội dung hỗ trợ theo Đề án "Hỗ

⁹ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 985/UBND-KTN ngày 14/3/2024 về việc đổi mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển củadoanh nghiệp nhà nước.

trợ xây dựng mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022-2025"¹⁰.

6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về giáo dục và đào tạo đã ban hành, nhất là các nghị quyết về các cơ chế, chính sách nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên các môn học Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh¹¹. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục, ưu tiên xây dựng trường chuẩn quốc gia, các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; giữ vững, nâng cao chất lượng xóa mù chữ, phổ cập giáo dục các cấp học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Triển khai kết luận của Bộ Chính trị về thực hiện miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ mầm non đến hết Trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2025-2026. Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng và an ninh; đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa học đường, quan tâm giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh, sinh viên.

Triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, giữ chân nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh¹². Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050”¹³.

b) Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn¹⁴; gắn kết công tác đào tạo nghề với thị

¹⁰ Phê duyệt tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 UBND tỉnh.

¹¹ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030.

¹² Theo Kết luận số 209-KL/TU, ngày 6/8/2021 tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW (khóa XIII) về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ với bác sĩ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030.

¹³ Kế hoạch số 4567/KH-UBND ngày 11/11/2024 về thực hiện Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

¹⁴ Theo Kế hoạch số 4656/KH-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 56-CTr/TU, ngày 07/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37- CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

trường lao động, từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho tỉnh. Tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và THPT; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đa dạng hóa các hình thức, đổi mới chương trình, phương thức đào tạo, quan tâm phát triển, nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp trong công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm sau khi tốt nghiệp; chú trọng đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề theo hướng ứng dụng, thực hành, thực tập, đảm bảo đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng cho thị trường lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm lao động khu vực nông nghiệp, từng bước thu hẹp số lao động trong khu vực phi chính thức.

c) Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 27/02/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 2273/KH UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành¹⁵. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ số và kêu gọi các tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số trong và ngoài tỉnh tham gia giải quyết các bài toán thực tiễn trên về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số địa bàn tỉnh¹⁶.

d) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh¹⁷. Xây dựng các nền tảng số kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức nhằm giúp tối ưu hóa các quy trình, tăng cường khả năng phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước; tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, đưa hoạt động quản trị nội bộ, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương lên môi trường số; xây dựng Trung tâm dữ liệu, các cơ sở dữ liệu của tỉnh và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu đến hết năm 2025, tỷ lệ số

¹⁵ Kế hoạch số 2408/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh.

¹⁶ Danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh theo Thông báo số 36/TB-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh.

¹⁷ Theo Kế hoạch số 4732/KH-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 80%. Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ được giao chủ trì của Sở Khoa học và Công nghệ trong thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

7. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và của Tỉnh. Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo Kế hoạch số 4481/KH-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh.

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới¹⁸; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao tập trung vào những môn thể mạnh phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và thể trạng của vận động viên trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao cho mọi người gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tập trung chuẩn bị triển khai tổ chức thành công các sự kiện của tỉnh¹⁹, tạo sân chơi bổ ích cho người dân và du khách; thu hút mở rộng thị trường khách du lịch đến với Lai Châu, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

b) Tập trung triển khai hiệu quả kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới²⁰. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách

¹⁸ Theo Kế hoạch số 2372/KH-UBND ngày 21/6/2024 về thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 20/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

¹⁹ Như: Tuần Du lịch - Văn hóa và Giải Marathon Lai Châu lần thứ II, năm 2025 tại thành phố Lai Châu; Tuần Văn hoá – Du lịch Lai Châu tại Tp. Cần Thơ; Tết Độc lập (02/9) tại Than Uyên; Giải Marathon con đường đá cổ Pavi lần thứ I năm 2025; đăng cai tổ chức giải Vô địch điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia.

²⁰ Kế hoạch số 3923/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ và Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 24/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

trợ giúp xã hội cho các đối tượng; tổ chức cứu trợ đột xuất kịp thời khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Quan tâm đối với các đối tượng là trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tiếp tục thúc đẩy bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống bạo lực gia đình; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, đặc biệt quan tâm đến các trường hợp là người có công cư trú tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và người có công gặp khó khăn trong cuộc sống. Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; phấn đấu năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 16,3%. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác tín dụng chính sách xã hội theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2574/UBND-KTN ngày 04/6/2025, quan tâm, giúp đỡ, khuyến khích các đối tượng chính sách xã hội vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu chính đáng. Đẩy mạnh triển khai Chương trình Xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; quyết tâm phấn đấu cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh ngay trong 6 tháng đầu năm.

d) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thu thập, phân tích, dự báo thông tin thị trường lao động; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giao dịch, tư vấn giới thiệu việc làm; gắn kết với thị trường lao động của tỉnh với thị trường lao động trong nước và khu vực nhằm từng bước phát triển thị trường lao động bền vững, linh hoạt, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý lao động, nhất là lao động nước ngoài; đơn giản hóa quy trình, thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh nhằm tạo thuận lợi trong thu hút nhân lực chất lượng cao, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động, nhất là đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên các lĩnh vực có nguy cơ mất an toàn cao: Xây

dựng, thủy điện, khai khoáng²¹... Theo dõi, thường xuyên nắm bắt tình hình quan hệ lao động, có biện pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, giảm thiểu tranh chấp lao động; hỗ trợ các bên đối thoại, thỏa thuận nếu xảy ra tranh chấp, đảm bảo quyền lợi của người lao động, người sử dụng lao động theo quy định.

d) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành²² và các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2371/UBND-KTN ngày 27/5/2025.

e) Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác y tế, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Tăng cường năng lực kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh, chủ động ứng phó với dịch bệnh trong mọi tình huống. Tiếp tục triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác, hỗ trợ y tế toàn diện giữa UBND tỉnh Lai Châu và Bệnh viện Bạch Mai; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật cho đội ngũ bác sĩ, nhân viên y tế; chủ động chuẩn bị đầy đủ nhân vật lực, thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, tiêm chủng vắc xin, phòng chống dịch bệnh đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong y tế; bảo đảm tiến độ triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định. Tăng cường công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, trường học. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 345-KH/TU ngày 21/5/2025 về thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác tài chính, tổ chức cán bộ, đấu thầu

²¹ Theo Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

²² Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu

mua sắm, hành nghề y, được tư nhân, kịp thời phát hiện tồn tại, hạn chế, nhắc nhở, khắc phục nghiêm túc, kiên quyết xử lý những vi phạm.

g) Tập trung cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I 2021-2025. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo, tín ngưỡng, chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường bảo đảm an ninh tôn giáo.

8. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường

a) Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên đất đai. Thường xuyên rà soát xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật Đất đai và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, đảm bảo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; chủ động xây dựng quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu đất đai đã được thiết lập, tích cực đo đạc, lập hồ sơ, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với các địa bàn còn lại; hoàn thành kiểm kê đất đai đảm bảo tiến độ, chất lượng.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các nhiệm vụ chống biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; thực hiện lồng ghép các giải pháp phát triển kinh tế thích ứng với biến đổi khí hậu với các Đề án, Kế hoạch của tỉnh, đảm bảo hài hoà giữa kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường trong mùa mưa bão theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2502/UBND-KTN ngày 30/5/2025; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường.

c) Nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn tài nguyên khoáng sản. Quản lý chặt chẽ khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản các điểm mỏ đủ điều kiện. Triển khai hiệu quả Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 842/UBND-KTN ngày 27/02/2025; tổ chức xây dựng định mức kinh tế - kỹ

thuật, định mức chi phí (nếu có), đơn giá sản phẩm về việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước để áp dụng trên địa bàn đảm bảo đúng quy định pháp luật; bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập và ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước; tăng cường bảo vệ hành lang bảo vệ các hồ chứa, điều hòa, phân phối nguồn nước, nhất là các công trình hồ chứa lớn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất; tổ chức kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh sau khi được bố trí kinh phí thực hiện; hoàn thiện cơ sở dữ liệu khoáng sản, môi trường và kết nối liên thông cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.

9. Thúc đẩy phát triển liên kết vùng gắn với thực hiện nghiêm quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá

a) Tiếp tục triển khai Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 0/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh²³; tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1728/UBND-TH ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh. Khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của 02 vùng kinh tế (vùng kinh tế động lực và vùng kinh tế nông lâm sinh thái sông Đà) trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy liên kết nội vùng, liên vùng gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030²⁴.

b) Tăng cường công tác quản lý quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh; xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch chi tiết thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu gắn với các nhiệm vụ cụ thể trong năm 2025²⁵; tiếp tục thu hút phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng theo Đồ án quy hoạch chung xây dựng đến năm 2045 đã được HĐND tỉnh phê duyệt.

10. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; cảnh giác, nắm chắc, đánh giá, dự báo kịp thời, chính xác tình hình, tuyệt đối không chủ quan,

²³ Theo Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ; Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 28/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 0/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

²⁴ Ban hành kèm theo Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 29/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

²⁵ Nhằm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21/CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 4071/KH-UBND ngày 16/12/2022 về thực hiện Chương trình hành động số 21/CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy.

không dễ bị động, bất ngờ, đặc biệt là những khu vực trọng yếu, địa bàn chiến lược trọng điểm. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống thiên tai, làm tốt công tác bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước, địa phương; chủ động xây dựng phương án, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên luyện tập và tổ chức lực lượng ứng trực, đấu tranh phù hợp với các tình huống; triển khai diễn tập phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Tổ chức quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ, an ninh biên giới theo 03 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền, các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ biên giới quốc gia. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh.

b) Tiếp tục giữ vững ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động không để xảy ra khủng bố, phá hoại. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm kinh tế, môi trường, tội phạm hình sự, không để xảy ra tội phạm có tổ chức. Đẩy mạnh công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

11. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và UBND tỉnh về hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030²⁶. Tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), các tỉnh Bắc Lào, các địa phương của Hàn Quốc; đồng thời không ngừng tìm kiếm, kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các đối tác, địa phương nước ngoài trên cơ sở tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và nhu cầu hợp tác. Triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các đối tác nước ngoài. Đẩy mạnh công tác ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân; tăng cường công tác quản lý nhà nước về biên giới, xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác cùng

²⁶ Đề án số 05-ĐA/TU ngày 15/11/2021 của Tỉnh ủy về mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; Kế hoạch số 5383/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025; Chương trình hành động số 64-CTr/Tu, ngày 28/4/2025 của Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Kế hoạch số 329-KH/TU, ngày 04/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 125- KL/TW, ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; Kế hoạch số 150/KH-UBND, ngày 29/5/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 329-KH/TU, ngày 04/5/2025.

phát triển. Chuẩn bị các điều kiện bị tổ chức Hội nghị thường niên lần thứ 5 giữa Bí thư Tỉnh ủy các tỉnh Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên (Việt Nam) và Bí thư Tỉnh ủy Vân Nam (Trung Quốc); Phiên họp lần thứ 11 Nhóm Công tác liên hợp.

12. Chủ động hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, tạo động lực, truyền cảm hứng, khuyến khích đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các giải pháp, phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhất là mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 8% của đất nước và của tỉnh năm 2025, làm tiền đề tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thực hiện tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống các hành vi sai trái, phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả; thực hiện tốt cơ chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, xã hội – nghề nghiệp, các đoàn thể nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể: Có Phụ lục phân công kèm theo

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các địa phương:

a) Phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Nghị quyết số 154/NQ-CP của Chính phủ và kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện của ngành, địa phương mình.

b) Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, tổng hợp trong Báo cáo kinh tế - xã hội định kỳ của đơn vị gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ.

c) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về Sở Tài chính trước ngày 10/11/2025. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; dự thảo văn bản trình UBND tỉnh trước ngày 13/11/2025.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, các sở, ngành, địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và Nhân dân.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đến thời điểm UBND tỉnh ban hành Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tài chính (B/c);
- TT. Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương